

TIN HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT

CÁC MẪU CÔNG CỤ, MÁY NÔNG NGHIỆP QUY TRÌNH HỒI PHỤC CHI TIẾT MÁY NÔNG NGHIỆP được công nhận và cho phổ biến trong sản xuất.

Ngày 05-1-1989, thủ trưởng Bộ nông nghiệp và công nghiệp thực phẩm Nguyễn Thiện Luân đã ký quyết định số 04 NN-KHKT/QĐ công nhận các mẫu công cụ, máy nông nghiệp, quy trình hồi phục chi tiết máy nông nghiệp và phổ biến trong sản xuất ở mức độ cụ thể sau:

STT	Tên công cụ, máy móc quy trình	Tên tác giả, cơ quan chủ trì	Hình thức công nhận	Mức độ phổ biến
1	Bánh sắt di theo MTZ-50 làm việc trên đất ướt	- Nguyễn Quang Tuấn - Viện công cụ và cơ giới hóa nông nghiệp	Công nhận mẫu	Sản xuất thử đ. thử nghiệm
2	Máy trộn thức ăn kiểu vít đứng TB-1B	- Nguyễn Thị Minh Thuận - Trường đại học nông nghiệp I	Công nhận mẫu	Phổ biến thành TBKT
3	Gậy gieo hạt	- Phan Việt Tú - Viện công cụ và cơ giới hóa nông nghiệp	Công nhận mẫu	Sản xuất thử đề thử nghiệm
4	Quy trình hồi phục bơm nhiên liệu áp lực thấp lắp trên máy kéo MTZ và CT	- Trần Văn Triệu - Viện công cụ và cơ giới hóa nông nghiệp	Công nhận quy trình	Phổ biến thành TBKT
5	Hệ thống công cụ ép dầu thủ công: - Công cụ quay tay - Máy cán hai đôi trục - Thiết bị hấp - Công cụ ép dầu ED-20	- Trần Văn Đoàn - Viện công cụ và cơ giới hóa nông nghiệp	Công nhận mẫu	Phổ biến thành TBKT
6	Máy xát bột ướt XBU-400	- Nguyễn Thái Đường - Viện công cụ và cơ giới hóa nông nghiệp	Công nhận mẫu	Phổ biến thành TBKT

Nghiêm Phú Ninh

Ủy ban khoa học và kỹ thuật Nhà nước

TUẦN LỄ HỘI THẢO VÀ GIỚI THIỆU CÁC SẢN PHẨM CÔNG NGHỆ SINH HỌC

TỪ 04 đến 11-1-1989 tại Hà Nội, Ủy ban khoa học và kỹ thuật Nhà nước phối hợp với Hội sinh học tổ chức tuần lễ Hội thảo và giới thiệu các sản phẩm công nghệ sinh học.

Hội thảo đã nghe và bàn luận sôi nổi, đóng góp nhiều ý kiến nhằm hoàn thiện bản dự thảo phương hướng và nhiệm vụ công nghệ sinh học Việt Nam do giáo sư Nguyễn Hữu Thước, vụ trưởng Vụ khoa học cơ bản, Ủy ban khoa học và kỹ thuật Nhà nước trình bày. Các báo cáo chuyên đề về công nghệ vi sinh, công nghệ tế bào và di truyền... cũng được thảo luận, đóng góp ý kiến.

Triển lãm giới thiệu các sản phẩm công nghệ sinh học Việt Nam vừa đề giới thiệu các kết

quả, vừa là nơi giao dịch liên kết giữa sản xuất và tiêu thụ.

Hội thảo cho thấy sự cần thiết phải đẩy mạnh công nghệ sinh học để phát huy được tiềm năng đất nước, phục vụ tốt hơn cho sự phát triển nền kinh tế nước nhà. Song để công nghệ sinh học phát triển được cần phải lựa chọn một số lĩnh vực để tập trung đầu tư, ưu tiên chọn lĩnh vực đầu tư ít, hoàn vốn nhanh, sử dụng lao động dồi dào.

Hội thảo kiến nghị với Nhà nước cần thay đổi về chính sách, đầu tư và tổ chức để công nghệ sinh học có điều kiện phát triển, phục vụ tốt hơn nền kinh tế nước nhà.

Nguyễn Phú Ninh

Ủy ban khoa học và kỹ thuật N.N.

LỄ TRAO GIẢI THƯỞNG KOVALEPXCALIA NĂM 1988

NGÀY 16-1-1989, tại Hà Nội, Ủy ban giải thưởng Kôvalepxcaia của Việt Nam đã tổ chức lễ trao bằng giải thưởng Kôvalepxcaia năm 1988 và trao hiện vật giải thưởng các năm 1986 - 1987 cho các nhà khoa học nữ Việt Nam lần thứ tư.

Tới dự lễ, có ông bà giáo sư tiến sĩ khoa học Neal và Ann Koblitz là giám đốc và thư ký quỹ Kôvalepxcaia thuộc Ủy ban Mỹ hợp tác khoa học với Việt Nam; ông Don Luce, Giám đốc Trung tâm tài nguyên châu Á.

Trong bài phát biểu, đồng chí Nguyễn Thị Bình, chủ tịch Ủy ban giải thưởng Kôvalepxcaia của Việt Nam đã nêu bật tinh thần nỗ lực phấn đấu vươn lên của đội ngũ cán bộ khoa học nữ, khắc phục những khó khăn về cơ sở vật chất và điều kiện nghiên cứu khoa học, không ngừng nâng cao khả năng sáng tạo của mình để đạt được những thành tích đáng tự hào. Sáu chị

đã nhận được giải thưởng kôvalepxcaia trong 3 năm trước đây vẫn liên tục phát huy tác dụng tốt trên cương vị công tác, nghiên cứu khoa học của mình, các chị không những đóng góp nhiều công trình đề tài nghiên cứu khoa học phục vụ đời sống, sản xuất mà còn hướng dẫn giúp đỡ nhiều đồng nghiệp cùng tiến bộ. Về giải thưởng Kôvalepxcaia năm 1988, Ủy ban đã xét chọn và quyết định trao cho hai chị là Võ Hồng Anh, tiến sĩ toán lý, phó phòng Vật lý lý thuyết, Viện năng lượng nguyên tử quốc gia và Phạm Thị Trân Châu, giáo sư tiến sĩ sinh hóa, chủ nhiệm bộ môn hóa sinh, Khoa sinh học, Trường đại học tổng hợp Hà Nội, do đã có nhiều cống hiến khoa học có giá trị trong việc phát triển Ngành vật lý và sinh học ở Việt Nam, góp phần phục vụ sản xuất và đời sống.

Nguyễn Chân Giác

Tập chí Hoạt động khoa học

HỘI NGHỊ RÚT KINH NGHIỆM CHỈ ĐẠO THANH TOÁN PHONG TỪNG VÙNG

NGÀY 28-1-1989 Viện đa liệu (Bộ Y tế) tổ chức hội nghị rút kinh nghiệm chỉ đạo thanh toán phong từng vùng (TTPTV)

nhân kỷ niệm 7 năm ngày thành lập Viện (1982 - 1989) với sự có mặt của nhiều giáo sư, bác sĩ đại diện các Viện nghiên cứu trong ngành y tế.

các trường đại học quân và dân y, các trạm đa liệu tỉnh, các khoa đa liệu bệnh viện tỉnh, các khu điều trị phong thuộc vùng đồng bằng và trung du Bắc Bộ.

Giáo sư Hoàng Đình Cầu, thủ trưởng Bộ y tế đã đến dự và phát biểu tại Hội nghị.

Giáo sư Lê Kinh Duệ, viện trưởng Viện đa liệu, hội trưởng Hội chống phong Việt Nam, phó hội trưởng Hội chống phong quốc tế báo cáo những thành quả của Viện sau 7 năm thành lập, bao gồm các mặt tổ chức mạng lưới, chỉ đạo chuyên môn, đào tạo, nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế. Đến nay cả nước ta đã có 37 trạm đa liệu, 5 bệnh viện đa liệu, 20 khu điều trị phong, 56 khoa và 8 bộ môn đa liệu hoạt động theo sự chỉ đạo chuyên khoa ở trung ương và lồng ghép ở cơ sở. Viện đã xác định được mục tiêu, phương hướng chiến lược và biện pháp

thực hiện đúng dân, tập trung vào 3 trọng tâm của Ngành là bệnh phong, bệnh hoả liễu và bệnh da phổ biến. Riêng bệnh phong, với phương hướng chiến lược là TTPTV, lấy điều trị tại nhà là chủ yếu, bắt đầu từ những vùng có khả năng tiến hành trước rồi dần dần lan rộng trong cả nước nên đã thu được kết quả đáng khuyến khích. Hiện nay về qui mô toàn tỉnh có 3, qui mô huyện có 26, qui mô toàn xã có 940 với 10808 bệnh nhân được thực hiện kỹ thuật điều trị mới (đa hóa trị liệu kết hợp vật lý trị liệu) và 30 000 bệnh nhân được điều trị tại nhà bằng đơn hóa DDT.

Hội nghị đã nghe báo cáo kinh nghiệm của xã Lê Bình huyện Ninh Thanh, tỉnh Hải Hưng là một mô hình xã thanh toán phong.

Nguyễn Chân Giác

(Ủy ban khoa học và kỹ thuật Nhà nước)

PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CHỦ YẾU...

(Tiếp theo trang 4)

khoa học với nước ngoài, cải tiến chế độ lương thực và trợ cấp cho cán bộ KHKT, khuyến khích cán bộ KHKT tăng thu nhập bằng hoạt động KHKT của mình, không hạn chế mức thu nhập tối đa. Sớm ban hành các chế độ, chính sách thích hợp để huy động lực lượng KHKT đóng góp tích cực cho xã hội, khắc phục tình trạng lãng phí chất xám hiện nay.

★

Bên cạnh những mặt công tác trên đây phải chú trọng xây dựng các hệ bảo đảm cho hoạt động phát triển và chuyển giao công nghệ. Cụ thể là:

1. Công tác thông tin khoa học và kỹ thuật cần được đẩy mạnh phục vụ có hiệu quả 3 chương trình kinh tế lớn, các chương trình tiến bộ KHKT, các đề tài SEV, đặc biệt là thông tin phục vụ cho công tác

chuyên giao công nghệ; đặc biệt chú ý tới việc thông tin các thành tựu KHKT đã đạt được trong sản xuất và đời sống; thương phẩm hóa sản phẩm thông tin.

2. Công tác tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng sản phẩm hàng hóa phải được tăng cường và có những đổi mới quan trọng; bằng mọi hình thức cần biên soạn đầy đủ các tiêu chuẩn cho các sản phẩm chủ yếu của nền kinh tế quốc dân phục vụ cho 5 thành phần kinh tế phát triển. Tăng cường trang bị phương tiện đo và công tác kiểm định, đẩy mạnh việc sản xuất và chế thử các phương tiện đo phục vụ cho sản xuất và lưu thông phân phối, thực hiện đăng ký chất lượng sản phẩm của tất cả các thành phần kinh tế trong cả nước, tăng cường thanh tra chất lượng sản phẩm. Tiếp tục

triển khai thực hiện chỉ thị 222/CP và chỉ thị 207—HDBT của Hội đồng bộ trưởng.

3. Công tác đào tạo cán bộ KHKT cần tập trung theo các hướng mũi nhọn, chú trọng đào tạo những cán bộ giỏi về công nghệ, những ngành KHKT quan trọng còn thiếu các bộ đầu dân. Nghiên cứu đề xuất các chế độ chính sách nhằm huy động sự đóng góp to lớn của đội ngũ cán bộ KHKT cho kinh tế—xã hội, khắc phục tình trạng lãng phí chất xám rất lớn hiện nay.

4. Đẩy mạnh các hoạt động về sở hữu công nghiệp, tăng cường công tác đăng ký nhãn hiệu hàng hóa, kiểu dáng công nghiệp cho các đơn vị sản xuất kinh doanh; công tác sở hữu công nghiệp cần hướng vào phục vụ tốt cho việc chuyển giao công nghệ vào nước ta.